TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-ST;
Ngày: 23/5/2018;
V/v: "*Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Nga.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Huy Trân.
2. Bà Bùi Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 713/2017/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2017 về việc: "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/QĐXXST – HNGĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Cẩm T, sinh năm 1992 (Có mặt).

HKTT: Thôn C, xã Th, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Tạm trú: Thôn Th 2, xã Bình Th, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Anh Mai Đức L, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã Th, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 14/11/2017 và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị Cẩm T trình bày:

Chị và anh Mai Đức L đăng ký kết hôn vào ngày 18/8/2010 tại UBND xã Bình Th, huyện Đức Tr, tỉnh Lâm Đồng là hoàn toàn tự nguyện và do yêu thương nhau thật lòng, hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi đầy đủ. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chị chung sống tại nhà cha mẹ chồng ở: Thôn C, xã Th, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm được 02 năm từ năm 2010 - 2011. Do đời sống kinh tế khó

khăn, nên từ năm 2011 – 2014 vợ chồng chị lên xã Bình Th, huyện Đức Tr, tỉnh Lâm Đồng sinh sống; Rồi từ năm 2014 thì về lại Phan Rang làm ăn.

Vợ chồng chị chung sống không hạnh phúc do mâu thuẫn về tài chính, anh L không tu chí làm ăn mà ham mê chơi bời nhậu nhẹt, vợ chồng không có nghề nghiệp, chị nhiều lần góp ý với chồng cùng chồng bàn bạc kế hoạch làm ăn nhưng anh L không chịu nghe, chỉ muốn làm theo ý mình. Cuốc sống kéo dài làm hai bên chán nản và không có lối thoát.

Hơn nữa tính tình vợ chồng chị cũng không hợp nhau nên không chia sẻ và thông cảm được cho nhau chuyện gì cả; nên thường xuyên cãi vã nhau. Anh L còn nhiều lần đánh chị nhưng vì dùng tay chân nên không để lại thương tích, chị do không muốn làm lớn chuyện và mong chồng suy nghĩ lại nên hết lần này đến lần khác tha thứ cho chồng nhưng vẫn không có kết quả.

Do vợ chồng mâu thuẫn nhiều, nên đến tháng 3/2016 chị và con chung về nhà mẹ chị tại Thôn Th 2, xã Bình Th, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng ở cho đến nay, còn anh L thì vẫn ở địa chỉ cũ. Từ khi sống riêng thì vợ chồng chị không còn quan tâm nhau nữa, hai bên không còn hỏi han hay gặp gỡ nhau, anh L cũng không lên thăm con cũng không ai yêu cầu vợ chồng trở về đoàn tụ, mạnh ai người đó sống và tự tạo lập cuộc sống riêng.

Nay chị đã hết tình cảm với anh L, gia đình không có hạnh phúc, nên yêu cầu được ly hôn với anh Mai Đức L.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung tên Mai Hoàng Linh Nh, sinh ngày: 06/4/2014. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Hiện chị có nghề nghiệp là đóng gói sản phẩm thu nhập ổn định 7.000.000đ/tháng đủ khả năng nuôi con.

Về tài sản chung & nợ chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Mai Đức L đã được tòa án tống đạt hợp lệ giấy báo lên tòa nhưng không chấp hành, vì vậy tòa án đã thực hiện niêm yết công khai (tại UBND xã Th, tại nhà anh Linh ở Thôn C, xã Th, TP. Phan Rang – Tháp Chàm và tại trụ sở tòa án) các thủ tục tố tụng cho anh Linh; cụ thể:

- Ngày 29/12/2017 niêm yết Thông báo thụ lý vụ án số 713, ngày 16/11/2017;
- Ngày 12/01/2018 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 07, ngày 12/01/2018;
- Ngày 02/02/2018 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 số: 18, ngày 02/02/2018;
- Ngày 17/4/2018 niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24, ngày 17/4/2018 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ , ngày 22/02/2018;
- Ngày 03/5/2018 niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa. Nhưng anh L vẫn không chấp hành tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký luôn tuân thủ theo quy định của tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn luôn chấp hành đúng pháp luật.

Đối với bị đơn, dù được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt, xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Quan điểm giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, giữa chị T và anh L tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp. Để chứng minh cho yêu cầu xin ly hôn, chị T cung cấp đơn xin xác nhận về tình trạng hôn nhân ngày 05/12/2017 được đại diện ban quản lý thôn C, TP. Phan Rang – Tháp Chàm xác nhận lời khai của chị Tú là đúng sự thật. Đối với anh L, dù được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt, không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị T, có thái độ bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình. Điều này chứng tỏ đời sống hôn nhân giữa chị T và anh L đã thật sự có mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, hơn nữa anh L vắng mặt xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Yêu cầu xin ly hôn của chị T có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng chị Hoàng Thị Cẩm T, anh Mai Đức L có 01 người con chung tên Mai Hoàng Linh Nh, sinh ngày: 06/4/2014. Xét yêu cầu của chị T được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung được chấp nhận, bởi lẽ: con chung còn nhỏ tuổi và hiện đang sống với chị T, phía anh L không có mặt để cung cấp ý kiến của mình xem như từ bỏ quyền lợi hợp pháp của mình.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Xét về quan hệ hôn nhân:** Chị Hoàng Thị Cẩm T và anh Mai Đức L trước khi tiến đến hôn nhân có tự do tìm hiểu yêu thương nhau tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Bình Th, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyển số 01/2010 vào ngày 18/8/2010. Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, chị Hoàng Thị Cẩm T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Mai Đức L, yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Mai Hoàng Linh Nh, sinh ngày: 06/4/2014, chị T không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T trình bày lý do chị yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giải quyết xin ly hôn với anh L: Vợ chồng chị chung sống không hạnh phúc do mâu thuẫn về tài chính liên tục, anh L không tu chí làm ăn mà ham mê chơi bời nhậu nhẹt, anh L không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập bấp bênh từ việc câu lươn, bắt cá; Hơn nữa tính tình vợ chồng chị cũng không hợp nhau nên thường xuyên bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cãi vã, to tiếng với nhau. Anh L không những chửi bới xúc phạm chị mà còn nhiều lần đánh chị nhưng vì dùng tay chân nên không để lại thương tích.

Do vợ chồng mâu thuẫn liên tục trong thời gian dài, anh L không có thiện chí thay đổi tính tình và lối sống cũng như đời sống kinh tế khó khăn kéo dài dẫn đến giữa anh chị không có tiếng nói chung, nên đến tháng 3/2016 chị T và con chung

về nhà mẹ chị T tại Thôn Th 2, xã Bình Th, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng ở cho đến nay, còn anh L thì vẫn ở địa chỉ cũ. Từ khi sống ly thân thì vợ chồng chị Tú, anh L không còn quan tâm nhau nữa, hai bên không còn hỏi han hay gặp gỡ nhau, anh L cũng không lên thăm con cũng không ai yêu cầu vợ chồng trở về đoàn tụ, mạnh ai người đó sống và tự tạo lập cuộc sống riêng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và lời trình bày của mình là đúng sự thật, chị T có cung cấp đơn xin xác nhận về tình trạng hôn nhân ngày 05/12/2017 được đại diện ban quản lý thôn C, TP. Phan Rang – Tháp Chàm xác nhận lời khai của chị T là đúng sự thật.

Đối với anh Mai Đức L dù đã được Tòa án tống đạt giấy báo đến tòa án hợp lệ và Tòa án lập thủ tục niêm yết công khai nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không chấp hành. Như vậy đồng nghĩa từ chối quyền và nghĩa vụ của mình và chứng tỏ lời trình bày về tình trạng hôn nhân giữa hai bên có mâu thuẫn không hóa giải được, không có khả năng hàn gắn và yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị Cẩm T là đúng.

Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng chị Hoàng Thị Cẩm T, anh Mai Đức L đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Cẩm T.

[3]Xét về người trực tiếp nuôi con:

Vợ chồng chị Hoàng Thị Cẩm T, anh Mai Đức L có 01 người con chung tên Mai Hoàng Linh Nh, sinh ngày: 06/4/2014. Xét yêu cầu của chị T được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung được chấp nhận, bởi lẽ: con chung từ khi sinh ra cho đến nay luôn sống cùng với mẹ, anh L từ khi sống ly thân cho đến nay không cấp dưỡng nuôi con, không quan tâm, chăm sóc con, thu nhập của chị T ổn định từ nghề nghiệp là đóng gói sản phẩm thu nhập ổn định 7.000.000đ/tháng và chị T khẳng định đủ điều kiện nuôi dưỡng con;

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147, điều 227, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14;

Tuyên xử:

1/Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Cẩm T.

Chị Hoàng Thị Cẩm T được ly hôn với anh Mai Đức L.

2/Về người trực tiếp nuôi con:

Chị Hoàng Thị Cẩm T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Mai Hoàng Linh Nh, sinh ngày: 06/4/2014.

Anh Mai Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hoàng Thị Cẩm T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ **Về án phí**:

Chị Hoàng Thị Cẩm T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0014445, ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm (Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP.PRTC;
- Chi cục THADS TP.PRTC;
- UBND xã T,
TP. Phan Rang – Tháp Chàm.
- Các đương sự;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga